

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI NHƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 952/UBND-VP
V/v xây dựng kế hoạch vốn
Chương trình mục tiêu quốc
gia năm 2014

Hoài Nhơn, ngày 10 tháng 12 năm 2013

Kính gửi:

KHẨN

- Thủ trưởng các phòng, ban: Tài chính – Kế hoạch, BQL dự án Đầu tư và Xây dựng, Kinh tế, Lao động – TB và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa – Thông tin, Quản lý đô thị, Công an huyện;
- UBND các xã bãi ngang ven biển;
- UBND các xã XD nông thôn mới giai đoạn 2011-2015.

Ngày 09/12/2013, UBND huyện nhận Công văn số 1204/SKHĐT-TH ngày 05/12/2013 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2014 (kèm theo công văn và biểu mẫu).

Chủ tịch UBND huyện có ý kiến như sau:

1. Đề nghị UBND các xã, Thủ trưởng các phòng, ban rà soát các Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc địa phương, ngành mình quản lý để xây dựng kế hoạch vốn năm 2014. Báo cáo UBND huyện (qua Phòng Tài chính – Kế hoạch) theo mẫu đính kèm **chậm nhất 15 giờ ngày 12/12/2013**; nếu đơn vị nào không báo cáo thì xem như không có nhu cầu.

2. Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo theo yêu cầu của Sở Kế hoạch và Đầu tư vào **ngày 13/12/2013**.

Chủ tịch UBND các xã, Thủ trưởng các phòng, ban thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBND xã Hoài Châu, Tam Quan Bắc;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Công

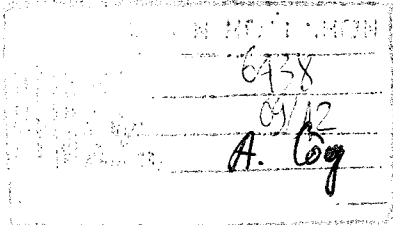
UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SỐ 1204/SKHĐT-TH

Bình Định, ngày 05 tháng 12 năm 2013

V/v xây dựng kế hoạch vốn
Chương trình mục tiêu quốc gia
năm 2014.



Kính gửi: - Các sở, ban thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các chủ đầu tư và BQL dự án.

Căn cứ Quyết định số 2986/QĐ-BTC ngày 30/11/2013 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2014;

Thực hiện Công văn số 9652/BKHĐT-TCTT ngày 20/11/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến KH các Chương trình MTQG năm 2014, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị như sau:

Quý cơ quan tham khảo ý kiến chỉ đạo thuộc ngành dọc của mình, hoàn thành dự kiến kế hoạch CTMTQG năm 2014 theo nội dung yêu cầu của Quý cơ quan và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư chậm nhất vào thứ 6 ngày 13/12/2013 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, trình Thường trực HĐND. (Có kèm theo Quyết định của Bộ Tài chính).

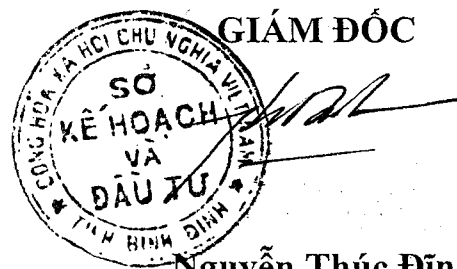
Bên cạnh việc gửi văn bản chính thức, đề nghị Quý cơ quan gửi bản mềm đến địa chỉ phongqkhth@gmail.com và qkhth@skhdt.binhdinhh.gov.vn để tiện việc tổng hợp (điện thoại liên hệ: 056 3822849 gặp Bình).

Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các đơn vị phối hợp, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c)
- Lưu VT, TH, KTN, VX.

ml



Nguyễn Thúc Đình

**BỘ SƯNG CỎ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG CHO NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2014**

TỈNH: BÌNH ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2986/QĐ-BTC ngày 30/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)



STT	Chỉ tiêu	Tổng số	Dự toán năm 2014				Kinh phí sự nghiệp		Vốn trong nước
			Tổng số	Vốn đầu tư phát triển	Tổng số	Vốn ngoài nước	Vốn trong nước	Vốn ngoài nước	
	<u>Tổng số</u>	<u>265.120</u>	<u>160.110</u>	<u>5.540</u>	<u>154.570</u>	<u>105.010</u>	<u>1.640</u>	<u>103.370</u>	
1.	Chương trình việc làm và dạy nghề (1)	17.117				17.117		17.117	
2.	Chương trình giảm nghèo bền vững	181.734	134.600		134.600	47.134		47.134	
3.	Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (2)	19.950	18.010	5.540	12.470	1.940	1.640	300	
4.	Chương trình y tế	6.003	2.000		2.000	4.003		4.003	
5.	Chương trình dân số và kế hoạch hóa gia đình	5.908				5.908		5.908	
6.	Chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm	1.741	1.000		1.000	741		741	
7.	Chương trình văn hóa	4.095	2.500		2.500	1.595		1.595	
8.	Chương trình giáo dục và đào tạo	18.500				18.500		18.500	
9.	Chương trình phòng, chống ma túy	690				690		690	
10.	Chương trình phòng, chống tội phạm	205				205		205	
11.	Chương trình xây dựng nông thôn mới	6.448				6.448		6.448	
12.	Chương trình phòng, chống HIV/AIDS	2.729	2.000		2.000	729		729	

Ghi chú:

(1) Chưa bao gồm vốn vay bổ sung Quỹ quốc gia về việc làm.

(2) Vốn viện trợ bằng tiền thực hiện theo cơ chế tài chính trong nước, trong phạm vi dự toán được giao.